TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 29, 35, 39, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 521/2026/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Võ Tấn H, sinh ngày 03/11/1986

Địa chỉ: Tổ A ấp P, xã L, TP ..

CCCD số 077086004354 do Cục cảnh sát cấp ngày 27/04/2021

2. Bà Võ Thị Bích H1, sinh ngày 03/11/1986

Địa chỉ: Tổ A ấp P, xã L, TP Hồ Chí Minh

CCCD số 077193004093 do Cục cảnh sát cấp ngày 27/04/2021

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Bích H1 là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã L, thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 17, ngày 27/4/2021.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn ngày 11-8-2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Bích H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Bích H1 có 01 (một) con chung là cháu Võ Đức H2, sinh ngày 12/4/2023. Ly hôn, bà Võ Thị Bích H1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông Võ Tấn H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, ông H và bà H1 đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Bích H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Tấn H và bà Võ Thị Bích H1 phải nộp lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007603 ngày 05/8/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông H và bà H1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 13;

THẨM PHÁN

- UBND xã Long Điền, HCM;
- Thi hành án dân sự Tp.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung